

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 28-9-2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cử

2. Ông Phạm Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên mô, tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/9/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Chị Bùi Thị V**, sinh năm: 1989 (có mặt)

Địa chỉ: xóm C, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

2. *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Trọng T**, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm C, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Bùi Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị V và anh Nguyễn Trọng T được tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng kết hôn vào ngày 14/10/2015 tại UBND xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn chị V, anh T chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T rượu chè, cờ bạc, bạo hành gia đình, xỉ nhục, lăng mạ chị V, không chịu khó làm ăn. Chị V đã khuyên can rất nhiều nhưng anh Tuyên không chịu thay đổi mà ngày càng tồi tệ hơn, bản thân chị cảm thấy rất mệt mỏi, không thể chịu đựng thêm được nữa, chị xác định không còn tình cảm với anh T nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị V và anh T không có con chung nên chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh T không có tài sản chung, nợ chung nên chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị V xin chịu trách nhiệm nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Theo bản tự khai ngày 30/6/2022, bị đơn anh Nguyễn Trọng T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T thống nhất như phần trình bày của chị Bùi Thị V về thời gian tìm hiểu, việc đăng ký kết hôn của hai vợ chồng. Sau khi kết hôn anh và chị V vẫn sống hạnh phúc bình thường cho đến ngày 30/6/2022. Anh T không đồng ý ly hôn với chị V vì anh vẫn còn tình cảm với chị V, hai vợ chồng vẫn sống hạnh phúc không mâu thuẫn.

Về nuôi con chung: anh T thống nhất với ý kiến của chị V, anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: anh T thống nhất với ý kiến của chị V, anh chị không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh ngày 10/8/2022, UBND xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình cung cấp: Chị V, anh T sau khi kết hôn chung sống với nhau tại Xóm Cầu, xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 4 đến 5 năm gần đây anh T, chị V có phát sinh mâu thuẫn, hay cãi nhau do anh T không chịu khó lao động, chị V đi làm công ty một mình.

Tại Biên bản xác minh ngày 10/8/2022, Công an xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình cung cấp: Từ năm 2019, công an xã Yên Từ nhận được rất nhiều các cuộc gọi điện thoại của chị V đề nghị Công an xã đến giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Sau mỗi lần chị V báo thì Công an xã đều đến, có lần thì thấy anh T đánh chị V, có lần thì anh T đe dọa, có lần thì chỉ cãi chửi nhau.

Tại Biên bản xác minh ngày 10/8/2022 có xác nhận của UBND xã Yên Từ, xóm trưởng xóm Cầu nhiệm kỳ 2020-2022, xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình cung cấp: Từ khi ông làm xóm trưởng, ông thấy anh T, chị V hay cãi chửi nhau, có lần còn thấy anh T cầm dao đe dọa chị V, chính quyền địa phương đã phân tích hòa giải nhưng không được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng; việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật còn bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết nội dung vụ án: áp dụng: Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị V, xử cho ly hôn giữa chị Bùi Thị V và anh Nguyễn Trọng T.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Chị Bùi Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Trọng T, anh Nguyễn Trọng T có nơi cư trú tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Do anh Nguyễn Trọng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Tuyến là phù với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị V và anh Nguyễn Trọng T đăng ký kết hôn vào ngày 14/10/2015 tại UBND xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. trên cơ sở tự nguyện đến với nhau, không vi phạm điều cấm của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Chị V xác định hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017, nguyên nhân là do anh T rượu chè, cờ bạc, bạo hành gia đình, sỉ nhục, lăng mạ chị V, không chịu khó làm ăn, chị V đã khuyên can rất nhiều nhưng anh T không chịu thay đổi mà ngày càng tồi tệ hơn, bản thân chị cảm thấy rất mệt mỏi, không thể chịu đựng thêm được nữa còn anh T lại xác định anh vẫn còn tình cảm với chị V, hai vợ chồng vẫn sống hạnh phúc không mâu thuẫn nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, theo xác nhận của Công an xã Yên Từ và UBND xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã có cơ sở để khẳng định chị V và anh T phát sinh mâu thuẫn từ khoảng năm 2017, anh T, chị V hay cãi chửi nhau, có lần anh T còn đánh chị V, cầm dao đe dọa chị V. Trong quan hệ giữa vợ và chồng, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau theo quy định tại Điều 19, Điều 21 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Hội đồng xét xử xác định anh T đã có hành vi bạo lực gia đình, chị V và anh T đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Nguyễn Trọng T không đồng ý ly hôn với chị Bùi Thị V nhưng không có biện pháp khắc phục tình trạng vợ chồng, tại buổi hòa giải, tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do cũng đã thể hiện anh T không tha thiết có nguyện vọng đoàn tụ cùng chị V để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình.

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Trọng T của chị Bùi Thị V là có cơ sở cần chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị V, xử cho ly hôn giữa chị Bùi Thị V và anh Nguyễn Trọng T.

Về nuôi con chung: Chị V và anh T đều thống nhất, anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị V và anh T đều thống nhất, anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

Về án phí dân sự sơ thẩm: trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên chị Bùi Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị V về ly hôn với anh Nguyễn Trọng T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Bùi Thị V và anh Nguyễn Trọng T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị V và anh Nguyễn Trọng T chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Bùi Thị V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0006343 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Chị Bùi Thị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Từ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh

